

Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ

Chư Pưh, ngày 11 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Sỹ,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Xuân Toàn;
2. Ông Siu Thun Phrào

Căn cứ vào các Điều 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 148/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Mỹ T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Mỹ T và anh Nguyễn Đình C.

2.2. Về con chung: Chị Hồ Thị Mỹ T và anh Nguyễn Đình C có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 21/6/2006 (nam).

Giao cháu **Nguyễn Đình Đ**, sinh ngày 21/6/2006 (nam) cho anh **Nguyễn Đình C** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Anh **C** và chị **T** tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị **Hồ Thị Mỹ T** phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005906 ngày 07/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Chị **Hồ Thị Mỹ T** đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02 bản);
- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND huyện Chư Pưh (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chư Pưh (01 bản);
- UBND xã Chư Kô, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk (40/2015) (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Tiến Sỹ